

Số: 3998 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 06 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của Trường mầm non Ngọc Lan 2, Công ty TNHH DVXD thương mại Dương Minh, Trường mầm non Phú Quý, Công ty cổ phần đầu tư Lê Thuận Phát và Công ty TNHH Vina Tuấn Luật do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND thành phố Biên Hòa tại Tờ trình số 18393/TTr-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 910 /TTr-LĐTBXH ngày 05 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của Trường mầm non Ngọc Lan 2, Công ty TNHH DVXD thương mại Dương Minh, Trường mầm non Phú Quý, Công ty cổ phần đầu tư Lê Thuận Phát và Công ty TNHH Vina Tuấn Luật do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07

tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Biên Hòa, như sau:

1. Trường mầm non Ngọc Lan 2 (địa chỉ: 15 (số cũ E 488) tổ 11, khu phố 5 A Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) gồm: 41 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 152.110.000 đồng, trong đó có 01 người lao động đang mang thai với kinh phí hỗ trợ là 1.000.000 đồng và 15 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (19 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 19.000.000 đồng. Tổng số kinh phí hỗ trợ là **172.110.000 đồng** (Một trăm bảy mươi hai triệu, một trăm mười ngàn đồng chẵn).

2. Công ty TNHH DVXD thương mại Dương Minh (địa chỉ: Số F12, tổ 9, khu phố 2, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) gồm: 01 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là **3.710.000 đồng** (Ba triệu, bảy trăm mười ngàn đồng chẵn).

3. Trường mầm non Phú Quý (địa chỉ: Khu phố Long Đức 1, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) gồm: 07 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 25.970.000 đồng, trong đó có 04 người lao động đang nuôi con đẻ dưới 06 tuổi (04 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 4.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là **29.970.000 đồng** (Hai mươi chín triệu, chín trăm bảy mươi ngàn đồng chẵn).

4. Công ty cổ phần đầu tư Lê Thuận Phát (địa chỉ: Số 17 Nguyễn Ái Quốc, khu phố 2, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) gồm 07 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 25.970.000 đồng, trong đó có 02 người lao động đang nuôi con đẻ dưới 06 tuổi (02 tuổi) với kinh phí hỗ trợ là 2.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là **27.970.000 đồng** (Hai mươi bảy triệu, chín trăm bảy mươi ngàn đồng chẵn).

5. Công ty TNHH Vina Tuấn Luật (địa chỉ: 24/9 khu phố 2, phường Hồ Nai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) gồm 01 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là **3.710.000 đồng** (Ba triệu, bảy trăm mười ngàn đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND thành phố Biên Hòa chủ trì các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa và cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC

KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA TRƯỜNG MÀM NON NGỌC LAN 2

(Đính kèm theo Quyết định số 3998 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương													
1	Phạm Bích Vân	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/09/2017	7525003238	01/06/2021	01/06/2021	31/08/2021	3.710.000	Phạm Bích Vân	101871612004	vietinbank	272454163
2	Lê Hồng Vân	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/10/2018	9222056655	01/06/2021	01/06/2021	31/08/2021	3.710.000	Lê Hồng Vân	1014189745	Vietcombank	092300000502
3	Trịnh Lê Hằng	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/10/2006	4706103589	01/06/2021	01/06/2021	31/08/2021	3.710.000	Trịnh Lê Hằng	0102226411	Đông Á	092187002090
4	Nguyễn Thị Huyền	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/10/2004	4704072023	01/06/2021	01/06/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Huyền	103871611764	VietinBank	092183001993
5	Phạm Mai Hồng Ân	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/10/2006	4706103580	01/06/2021	01/06/2021	31/08/2021	3.710.000	Phạm Mai Hồng Ân	7220104081982	MIBbank	272849577
6	Trần Phạm Hồng Dung	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/09/2017	9222598050	01/06/2021	01/06/2021	31/08/2021	3.710.000	Trần Phạm Hồng Dung	6710280179388	Agribank	362528565

7	Trần Thị Ánh Hồng	Giáo viên	Trên 1 năm	01/11/2020	7509025171	01/06/2021	01/06/2021	31/08/2021	3.710.000				250855592
8	Nguyễn Thị Hoa	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/10/2012	7512177872	01/06/2021	01/06/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Hoa	5990205913135	Agribank	183762495
9	Nguyễn Thị Ngọc Hương	Giáo viên	Trên 1 năm	01/10/2020	5820075166	01/06/2021	01/06/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Ngọc Hương	0071001198115	Vietcombank	264506356
10	Nguyễn Thị Xuân Hương	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/10/2004	4704072029	01/06/2021	01/06/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Xuân Hương	104873606667	VietinBank	271670939
11	Nguyễn Thị Ngọc Tuyết	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/06/2020	9222091110	01/06/2021	01/06/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Ngọc Tuyết	01110968381	DONGA Bank	092301004231
12	Nguyễn Thị Luyến	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/10/2005	4706018178	01/06/2021	01/06/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Luyến	100871611659	Vietinbank	272500925
13	Nguyễn Thị Thu Cúc	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/09/2017	7512072476	01/06/2021	01/06/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Thu Cúc	107871234125	Vietinbank	272338935
14	Hoàng Thị Ngọc Bích	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/10/2015	4705038695	01/06/2021	01/06/2021	31/08/2021	3.710.000	Hoàng Thị Ngọc Bích	9999912071968	Mbbank.	270783652
15	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/10/2004	4704072027	01/06/2021	01/06/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Bích Ngọc	108871587014	Vietinbank	272889051
16	Hoàng Thị Thu Thảo	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/09/2008	7508143124	01/06/2021	01/06/2021	31/08/2021	3.710.000	Hoàng Thị Thu Thảo	0000990421507	MB bank	272763918
17	Lâm Tâm Như	Giáo viên	Trên 1 năm	01/11/2020	7523897132	01/06/2021	01/06/2021	31/08/2021	3.710.000	Lâm Tâm Như	5907205347937	Agribank	272986835



18	Lê Thị Hoa	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/01/2002	2704008554	01/07/2021	01/07/2021	31/08/2021	3.710.000	Lê Thị Hoa	104871267638	Vietinbank	272763432
19	Nguyễn Thị Thanh Trang	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/04/2014	7514152459	01/07/2021	01/07/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Thanh Trang	5990205913112	Agribank	194338466
20	Phạm Thị Thanh Mai	Giáo viên	Tiền 1 năm	01/12/2020	9222082343	01/07/2021	01/07/2021	31/08/2021	3.710.000				362246531
21	Nguyễn Trương Diệu Hân	Giáo viên	Tiền 1 năm	01/09/2020	7523454637	01/07/2021	01/07/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Trương Diệu Hân	67910000285248	BIDV	272470692
22	Trần Thị Trúc Lý	Nhân viên	Không xác định thời hạn	01/10/2015	7515111996	01/07/2021	01/07/2021	31/08/2021	3.710.000	Trần Thị Trúc Lý	5990205913141	Agribank	272311658
23	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/02/2008	7508053161	01/07/2021	01/07/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	0481000839570	Vietcombank	271949126
24	Trương Thị Hà	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/10/2007	4707168072	01/07/2021	01/07/2021	31/08/2021	3.710.000	Trương Thị Hà	0111218763	Đông Á	271724315
25	Bùi Thị The	Nhân viên	Không xác định thời hạn	01/10/2007	4707168077	01/07/2021	01/07/2021	31/08/2021	3.710.000	Bùi Thị The	104871611955	Vietinbank	835400511
26	Phan Thị Thu Thủy	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/11/2018	7511191790	01/07/2021	01/07/2021	31/08/2021	3.710.000	Phan Thị Thu Thủy	1013487605	Vietcombank	272133583
27	Lê Thị Khánh Vân	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/11/2016	7512001680	01/06/2021	01/06/2021	31/08/2021	3.710.000	Lê Thị Khánh Vân	1012604867	vietcombank	272358332
28	Nguyễn Thị Diệu Hằng	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/10/2012	7512177874	01/06/2021	01/06/2021	31/08/2021	3.710.000				271728865

29	Trần Thị Ngọc Hân	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/09/2017	7513039522	01/06/2021	01/06/2021	31/08/2021	3.710.000	Trần Thị Ngọc Hân	0109978573	Đông Ábank	272124269
30	Hồ Thị Hân	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/03/2009	7509019617	01/06/2021	01/06/2021	31/08/2021	3.710.000	Hồ Thị Hân	67010000973832	BIDV	271670383
31	Nguyễn Thị Huyền Linh	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/08/2011	7511162744	01/06/2021	01/06/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Huyền Linh	105871611869	VietinBank.	271891828
32	Nguyễn Hồng Minh	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/09/2020	7515110192	01/06/2021	01/06/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Hồng Minh	9393860123	Vietcombank	272388057
33	Nguyễn Thị Mộng Uyên	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/10/2005	4706018176	01/06/2021	01/06/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Mộng Uyên	9704051008007653	Agribank	272677940
34	Nguyễn Thị Hồng Lam	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/10/2007	4707168070	01/06/2021	01/06/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Hồng Lam	107871611746	VietinBank	272716631
35	Vũ Thị Hằng	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/10/2005	4706018171	01/07/2021	01/07/2021	31/08/2021	3.710.000	Vũ Thị Hằng	102873609269	Vietinbank	186144835
36	Đào Thị Duyên	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/01/2010	7510184733	01/07/2021	01/07/2021	31/08/2021	3.710.000	Đào Thị Duyên	0481000324779	Vietcombank	183460886
37	Phạm Thị Chính	Nhân viên	Không xác định thời hạn	01/04/2013	7513152712	01/07/2021	01/07/2021	31/08/2021	3.710.000	Phạm Thị Chính	101871611921	VietinBank	381226978
38	Nguyễn Thị Cẩm Tú	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/09/2018	7516196661	01/07/2021	01/07/2021	31/08/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Cẩm Tú	0561000533935	Vietcombank	276012211
39	Bùi Ngọc Diễm	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/09/2017	9222054611	01/07/2021	01/07/2021	31/08/2021	3.710.000	Bùi Ngọc Diễm	0111000273909	Vietcombank	362085382



40	Võ Thị Thanh Tuyền	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/01/2017	7510184735	01/08/2021	01/08/2021	31/09/2021	3.710.000	Võ Thị Thanh Tuyền	67210000657501	BIDV	272516821
41	Trần Thị Thu Thảo	Giáo viên	Không xác định thời hạn	01/10/2018	7516096274	01/09/2021	01/09/2021	15/10/2021	3.710.000	Trần Thị Thu Thảo	0121000780381	Vietcombank	250932863

Cộng: 41 người lao động

152.110.000

II. Hỗ trợ người lao động đang mang thai

TT	Họ và tên	Thư tự tại mục I	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
				Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
1	Lê Thị Khánh Vân	27	1.000.000	Lê Thị Khánh Vân	1012604867	vietcombank	272358332
Cộng: 01 người lao động			1.000.000				

III. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em dưới 06 tuổi

TT	Họ và tên	Số TT tại mục I	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMND/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Tên tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ	Số tài khoản	Ngân hàng	Số CMND/thẻ căn cước công dân
1	Nguyễn Thị Diệu Hằng	28	Nguyễn Hoàng Trúc	10/10/2018	Nguyễn Hữu Tuyền	276108982	1.000.000				271728865
			Nguyễn Hoàng Mai	26/02/2020			1.000.000				271728865
2	Trần Thị Ngọc Hân	29	Nguyễn Ngọc Thanh Huyền	01/12/2015	Nguyễn Tuất	046083002129	1.000.000	Trần Thị Ngọc Hân	109978573	Đông Ábank	272124269
			Nguyễn Ngọc An Nhiên	27/10/2019			1.000.000				272124269

3	Hồ Thị Hân	30	Nguyễn Hồ Gia Linh	'17/04/2020	Nguyễn Lâm Phú	'186149398	1.000.000	Hồ Thị Hân	67010000973832	BIDV	271670383
4	Nguyễn Thị Huyền Linh	31	Nguyễn Hoàng Phúc	'26/02/2018	Nguyễn Văn Thông	'271936474	1.000.000	Nguyễn Thị Huyền Linh	105871611869	VietinBank	271891828
5	Nguyễn Hồng Minh	32	Hoàng Quốc Bảo	'07/04/2016	Hoàng Quốc Phi	'272856848	1.000.000	Nguyễn Hồng Minh	9393860123	Vietcombank	272388057
6	Nguyễn Thị Mộng Uyên	33	Đỗ Nguyễn Ngọc Hân	'19/07/2017	Đỗ Quốc Tuấn	'272203235	1.000.000	Nguyễn Thị Mộng Uyên	9704051008007650	AGRIBANK	272677940
7	Nguyễn Thị Hồng Lam	34	Phạm Nguyễn Anh Tuấn	'12/12/2016	Phạm Anh Dũng	'271837108	1.000.000	Nguyễn Thị Hồng Lam	107871611746	VietinBank	272716631
8	Vũ Thị Hằng	35	Nguyễn Viết Bảo An	'05/05/2017	Nguyễn Viết Sinh	'272831480	1.000.000	Vũ Thị Hằng	102873609269	Vietin Bank	'276033913
		35	Nguyễn Viết Bảo Minh	'24/09/2019			1.000.000				
9	Đào Thị Duyên	36	Bùi Thái Nhật Minh	'17/07/2020	Bùi Thái Giang	'040086000269	1.000.000	Đào Thị Duyên	481000324779		183460886
10	Phạm Thị Chính	37	Nguyễn Ngọc Gia Hân	'16/6/2019	Nguyễn Minh Hải	'362416991	1.000.000	Phạm Thị Chính	101871611921	Ngân hàng VietinBank	381226978
11	Nguyễn Thị Cẩm Tú	38	Phạm Tú Anh	'29/01/2018	Phạm Tuấn Nam	'0750860011689	1.000.000	Nguyễn Thị Cẩm Tú	561000533935		276012211
12	Bùi Ngọc Diễm	39	Nguyễn Ngọc Anh	'29/09/2015	Nguyễn Văn Tuấn Trình	'092087004651	1.000.000	Bùi Ngọc Diễm	111000273909	Vietcombank	362085382
13	Võ Thị Thanh Tuyền	40	Trần Võ Thảo Anh	'09/01/2021	Trần Duy Khánh	'183583080	1.000.000	Võ Thị Thanh Tuyền	67210000657501		
14	Lê Thị Khánh Vân	27	Lê Nhật Bảo Khang	'07/11/2015	Lê Minh Nhật	'271972370	1.000.000	Lê Thị Khánh Vân	1012604867		272358332



15	Trần Thị Thu Thảo	41	Nguyễn Trần Yến Nhi	'25/10/2016	Nguyễn Tấn Danh	'261241709	1.000.000	Trần Thị Thu Thảo	'0121000780381	Vietcombank	250932863
		41	Nguyễn Trần Huyền My	'17/02/2021			1.000.000				
Cộng: 19 trê em								19.000.000			
TỔNG CỘNG								172.110.000			

Tổng số tiền hỗ trợ: 172.110.000 đồng
(Một trăm bảy mươi hai triệu, một trăm mười ngàn đồng chẵn)



TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Sơn Hùng

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH DVXD THƯỜNG MẠI DƯƠNG MINH

(Đính kèm theo Quyết định số 3998 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoàn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoàn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoàn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương													
1	Nguyễn Thị Vân	Văn phòng	Không xác định thời hạn	01/04/2021	3621320035	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Vân	0510149291006	Ngân Hàng Quân Đội CN Điện Biên Phủ	036194004054
Tổng: 01 người lao động									3.710.000				

Tổng số tiền hỗ trợ: 3.710.000 đồng
(Ba triệu bảy trăm mười ngàn đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng

DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA TRƯỜNG MẦM NON PHÚ QUÝ

(Đính kèm theo Quyết định số 3998 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương													
1	Đoàn Thị Sen	Giáo viên	Xác định thời hạn	01/09/2019	8422299482	01/08/2021	01/08/2021	01/10/2021	3.710.000	Đoàn Thị Sen	700003918158	ngân hàng Shinhanbank	334571877
2	Bùi Thị Thu Thủy	Giáo viên	Xác định thời hạn	01/09/2019	7913300275	01/08/2021	01/08/2021	01/10/2021	3.710.000	Bùi Thị Thu Thủy	7200110383007	Ngân hàng Quân đội	272883272
3	Lăng Thị Hà	Giáo viên	Xác định thời hạn	01/09/2019	7513152705	01/08/2021	01/08/2021	01/10/2021	3.710.000	Lăng Thị Hà	7200108998002	Ngân hàng quân đội	272162796
4	Vô Thị Vân Kiều	Giáo viên	Xác định thời hạn	01/09/2019	7516095699	01/08/2021	01/08/2021	01/10/2021	3.710.000	Vô Thị Vân Kiều	12502827	Ngân hàng ACB Long Thành	197217042
5	Trịnh Thị Tú	Giáo viên	Xác định thời hạn	01/09/2019	7508098601	01/08/2021	01/08/2021	01/10/2021	3.710.000	Trịnh Thị Tú	12501427	Ngân hàng ACB Long Thành	186374717
6	Hoàng Thị Loan	Giáo viên	Xác định thời hạn	01/09/2019	7515114934	01/08/2021	01/08/2021	01/10/2021	3.710.000	Hoàng Thị Loan	181110301000323	Ngân hàng Exinbank	276033698
7	Nguyễn Thị Sương	Giáo viên	Xác định thời hạn	01/09/2019	7510107323	01/08/2021	01/08/2021	01/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Sương	12499147	Ngân hàng ACB Long Thành	272916042
Cộng: 07 người lao động									25.970.000				



TT	Họ và tên	Phòng, ban, phần việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HDLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
II. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em dưới 06 tuổi													
TT	Họ và tên	Số TT tại mục I	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMND/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Tên tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ	Số tài khoản	Ngân hàng	Số CMND/thẻ căn cước công dân		
1	Đoàn Thị Sen	1	Diệp Đức Tiến	21/5/2018	Diệp Văn Toàn	381459084	1.000.000	Đoàn Thị Sen	700003918158	Ngân hàng Shinhanbank	334571877		
2	Bùi Thị Thu Thủy	2	Đinh Ngọc Minh Châu	28/6/2017	Đinh Quốc Công	271515749	1.000.000	Bùi Thị Thu Thủy	7200110383007	Ngân hàng Quân đội	272883272		
3	Lăng Thị Hà	3	Nguyễn Nhật	29/01/2018	Nguyễn Trung Sơn	272162796	1.000.000	Lăng Thị Hà	7200108998002	Ngân hàng quân đội	276006114		
4	Vô Thị Vân Kiều	4	Nguyễn Vô Thao Nguyễn	05/8/2017	Nguyễn Xuân Hùng	1972296692	1.000.000	Vô Thị Vân Kiều	12502827	Ngân hàng ACB Long Thành	197217042		
Cộng: 04 trẻ em							4.000.000						
TỔNG CỘNG							29.970.000						

Tổng số tiền hỗ trợ: 29.970.000 đồng
(Hai mươi chín triệu, chín trăm bảy mươi ngàn đồng chẵn)

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Nguyễn Sơn Hùng



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ LÊ THUẬN PHÁT

(Đính kèm theo Quyết định số 3998 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương													
1	Hồ Hữu Nam	Kinh doanh	Xác định thời hạn	01/10/2019	4019132149	18/08/2021	18/08/2021	21/09/2021	3.710.000	Hồ Hữu Nam	19029058674027	Techcombank	186984579
2	Hồ Xuân Thực	Kinh doanh	Xác định thời hạn	01/10/2019	4023219527	18/08/2021	18/08/2021	21/09/2021	3.710.000	Hồ Xuân Thực	67010000983169	BIDV	187488827
3	Hồ Mậu Thương	Kỹ thuật	Xác định thời hạn	01/10/2019	4026358492	18/08/2021	18/08/2021	21/09/2021	3.710.000	Hồ Mậu Thương	50074159440	Sacombank	187205431
4	Nguyễn Thủy Quỳnh	Kế toán	Xác định thời hạn	01/10/2019	6621921035	18/08/2021	18/08/2021	21/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thủy Quỳnh	19036705990013	Techcombank	241662653
5	Lê Văn Hạ	Ban giám đốc	Xác định thời hạn	01/10/2019	7526354406	18/08/2021	18/08/2021	21/09/2021	3.710.000	Lê Văn Hạ	128466843	VPBANK	272779905
6	Lê Thị Nhung	Vật tư	Xác định thời hạn	01/10/2019	7526354407	18/08/2021	18/08/2021	21/09/2021	3.710.000	Lê Thị Nhung	142441152	VPBANK	272357509
7	Lê Thị Mẫn	Kinh doanh	Xác định thời hạn	01/10/2019	7721485802	18/08/2021	18/08/2021	21/09/2021	3.710.000	Lê Thị Mẫn	0081001272150	Vietcombank	273709127
Tổng: 07 người lao động									25.970.000				

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/ngỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
II. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em dưới 06 tuổi													
TT	Họ và tên	Số TT tại mục I	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Tên tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ	Số tài khoản	Ngân hàng	Số CMND/thẻ căn cước công dân		
1	Hồ Hữu Nam	1	Hồ Hoàng Quỳnh Dao	09/03/2019	Hoàng Thị Ngọc Châm	187598603	1.000.000	Hồ Hữu Nam	19029058674027	Techcombank	186984579		
2	Lê Thị Nhung	6	Lê Đức Minh Trí	20/09/2018	Lê Văn Hạ	272779905	1.000.000	Lê Thị Nhung	142441152	VPBANK	272357509		
Cộng: 02 trẻ em							2.000.000						
TỔNG CỘNG							27.970.000						

Tổng số tiền hỗ trợ: 27.970.000 đồng
(Hai mươi bảy triệu, chín trăm bảy mươi ngàn đồng chẵn)



KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

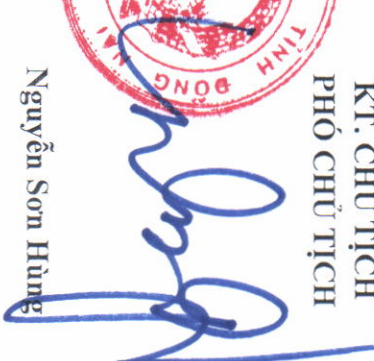
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CỘNG TY TNHH VINA TUYÊN LẬP**
(Đính kèm theo Quyết định số **3298** /QĐ-UBND ngày **06** tháng **10** năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương													
1	Vũ Kim Thiên Anh	Kế toán	Không xác định thời hạn	1/4/2019	7908505712	01/07/2021	01/07/2021	31/08/2021	3.710.000	Vũ Kim Thiên Anh	0071000596893	Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (vietcombank)	271635044
Cộng: 01 người lao động									3.710.000				

Tổng số tiền hỗ trợ: 3.710.000 đồng
(Ba triệu, bảy trăm mười ngàn đồng chẵn)

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng